SỞ TƯ PHÁP
TỈNH BÀ RỊA
VŨNG TÀU

Digitally signed by SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU
DN: c=VN, st=Bà Rịa-Vũng Tàu, l=Tp.Bà Rịa, cn=SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3500287275
Date: 2016.04.21 15:26:55 +07'00'

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số 89 /2007/QĐ.UBND

Vũng tàu, ngày 12 tháng 11 năm 2007.

QUYẾT ĐỊNH

V/v Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2007.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 03/2007/QĐ-UBND ngày 12/01/2007 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2007 và Quyết định số 57/2007/QĐ.UBND ngày 24/8/2007 của UBND tỉnh về việc bổ sung và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2007;

Xét đề nghị của sở Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số:2234/SKHĐT-XDCB ngày 12 /11/2007;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2007 theo phụ lục kèm theo quyết định này. Các dự án không điều chỉnh đợt này tiếp tục thực hiện theo các quyết định trước đây của UBND tỉnh.

Điều 2: Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thông báo kế hoạch vốn cho các chủ đầu tư để triển khai thực hiện, các chủ đầu tư căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức giải ngân hết số vốn đã được bố trí trong năm 2007.

Điều 3: Chánh văn phòng UBND Tỉnh, giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước BR-VT, các chủ đầu tư và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM.UBND TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
CHỦ TỊCH

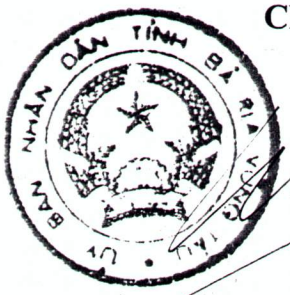

Trần Minh Sanh.

Nơi nhận:
-Như điều 3.
-Lưu VT,TH.

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2007
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH

(Kèm theo Quyết định số 89 /2007/QĐ-UBND ngày 12/11/2007 của UBND tỉnh BR-VT)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
	TỔNG SỐ		**1.219.293**	**1.219.293**	
1	Đường quy hoạch số 11 (đoạn nhà máy nước-QL56)	UBND TX Bà rịa	4.470	7.500	
2	Nhà thi đấu TDTT thị xã BR	UBND TX Bà rịa	6.600	9.600	
3	Đường trục Đông-Tây khu dân cư Mắt mèo	UBND TX Bà rịa	5.000	6.000	
4	Đường N5 (QL56-Vạn kiếp)	UBND TX Bà rịa	2.000	2.600	
5	Tỉnh lộ 52 đoạn qua xã Hòa long (gđ 2)	UBND TX Bà rịa	0	450	
6	Chợ xã Hòa long	UBND TX Bà rịa	1.000	700	
7	Trường mầm non Long toàn	UBND TX Bà rịa	919	590	
8	Hạ tầng đường trục Long toàn	UBND TX Bà rịa	2.150	1.500	
9	Khu tái định cư H20	UBND TX Bà rịa	2.110	1,310	
10	Chợ Gò cát phường Long toàn	UBND TX Bà rịa	1.590	790	
11	Trường mầm non Long phước	UBND TX Bà rịa	871	0	
12	Trường mầm non Phước hưng	UBND TX Bà rịa	3.500	2.500	
13	Khu nhà ở tái định cư H20 (lô R, P, Q) phường Phước hưng thị xã Bà rịa	UBND TX Bà rịa	2.500	1.500	
14	Đường nối Ngã 3 Hòa long-Hương lộ 10 giai đoạn 2	UBND TX Bà rịa	6.000	5.000	
15	Cải tạo dải phân cách QL51 từ cầu Cỏ may đến trạm thu phí số 2	UBND TX Bà rịa	1.780	780	
16	Trường mầm non Phước trung thị xã Bà rịa	UBND TX Bà rịa	3.530	1.330	
17	Khu tái định cư Bắc QL 55	UBND TX Bà rịa	3.200	800	
18	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Gò cát 6	UBND TX Bà rịa	3.540	8.000	
19	Trường tiểu học bán trú Hòa long B	UBND TX Bà rịa	7.500	10.500	
20	HTKT Khu tái định cư Gò cát (diện tích còn lại)	UBND TX Bà rịa	6.000	9.000	
21	Trường mầm non Phước tân thị xã Bà rịa	UBND TX Bà rịa	4.400	6.040	
22	Chợ Phước nguyên thị xã Bà rịa	UBND TX Bà rịa	3.000	3.500	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
23	Trường mầm non Kim dinh thị xã Bà rịa	UBND TX Bà rịa	4.030	240	không có mặt bằng, KH 2008 bố trí CBĐT
24	Trường THCS Kim dinh	UBND TX Bà rịa	4.300	0	không có mặt bằng, KH 2008 bố trí CBĐT
25	Trường THCS Nguyễn Du	UBND TX Bà rịa	6.000	8.000	
26	Đường vào khu công nghiệp khí thấp áp Long hương	UBND TX Bà rịa	3.500	10	
27	Khu nhà ở liên kế các lô I, K thuộc khu tái định cư H20	UBND TX Bà rịa	20	300	
28	Khu nhà ở liên kế các lô M thuộc khu tái định cư H20	UBND TX Bà rịa	20	300	
29	Khu tái định cư Đông QL 56	UBND TX Bà rịa	20	200	
30	Khu tái định cư Long hương	UBND TX Bà rịa	20	200	
31	Khu tái định cư Kim dinh	UBND TX Bà rịa	20	200	
32	Trụ sở UBND phường Long tâm	UBND TX Bà rịa	10	160	
33	Siêu thị bán hàng lưu niệm số 2 đường Trưng Trắc	UBND TP Vũng tàu	1.960	3.760	QT xong
34	Trường tiểu học Long sơn 1	UBND TP Vũng tàu	1.430	2.830	QT xong
35	Trường mẫu giáo bán trú phường 12	UBND TP Vũng tàu	1.100	2.350	QT xong
36	Trường tiểu học bán trú Võ Thị Sáu phường 2 TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	1.700	2.500	QT xong
37	Trụ sở UBND phường 7	UBND TP Vũng tàu		590	QT xong
38	Trường THCS Bạch đằng Long sơn	UBND TP Vũng tàu	900	1.100	QT xong
39	Đường Nguyễn Trường Tộ	UBND TP Vũng tàu		65	QT xong
40	Đường Trương Công Định (Ngã 5-Nguyễn An Ninh)	UBND TP Vũng tàu		15	QT xong
41	Trụ sở UBND xã Long sơn	UBND TP Vũng tàu	1.700	1.455	QT xong
42	Hạ tầng kỹ thuật bãi tắm Thùy vân từ KS Tháng 10 đến Phan Chu Trinh	UBND TP Vũng tàu	690	145	QT xong
43	Đền thờ các liệt sỹ và Đài dâng hương tưởng niệm	UBND TP Vũng tàu	1.450	890	QT xong
44	Quảng trường trung tâm thành phố Vũng tàu (Hoa viên Trưng Vương)	UBND TP Vũng tàu	4.080	3.080	QT xong
45	Trường mầm non Châu thành-phường 4	UBND TP Vũng tàu	4.720	3.690	QT xong
46	Via hè đường Lê Hồng Phong	UBND TP Vũng tàu	1.600	3.300	
47	Trường THCS phường 7 TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	6.700	8.200	QT xong

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
48	Trụ sở làm việc cho UBMTTQ và các đoàn thể TPVT	UBND TP Vũng tàu	1.000	2.000	QT xong
49	Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa	UBND TP Vũng tàu	5.000	3.500	
50	Trường THCS phường 10	UBND TP Vũng tàu	14.000	10.000	
51	XD khu tạm cư tại khu nhà ở Đại an phường 9	UBND TP Vũng tàu	4.000	0	
52	Đường Võ Thị Sáu TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	13.660	9.060	
53	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư 4,1 ha tại đường 51B TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	6.000	1.000	
54	Trường THCS Trần Nguyên Hãn	UBND TP Vũng tàu	12.300	14.000	
55	Trụ sở UBND phường 12	UBND TP Vũng tàu	3.000	3.500	
56	Trụ sở UBND phường Nguyễn An Ninh (Bàu trũng)	UBND TP Vũng tàu	50	3.500	Vốn BTGPMB
57	Các tuyến đường công cộng thuộc khu 155-156 Thùy vân thành phố Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	50	3.000	Vốn BTGPMB
58	Trường tiểu học Bến Nôm phường 10	UBND TP Vũng tàu	100	850	
59	Trường THCS phường 11	UBND TP Vũng tàu	50	750	
60	Công viên Bàu sen thành phố Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	400	900	
61	Trường mẫu giáo phường 8	UBND TP Vũng tàu	50	400	
62	Khu tái định cư dự án Trung tâm văn hóa thể thao Bàu trũng	UBND TP Vũng tàu	100	450	
63	Khu nhà ở D95 tại TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	100	450	
64	Trường THCS phường 12 TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	100	400	
65	Trường mẫu giáo Long sơn	UBND TP Vũng tàu	100	380	
66	Trường THCS phường 5 TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	100	350	
67	Trường mẫu giáo Sơn ca phường 4	UBND TP Vũng tàu	30	250	
68	HTKT khu tái định cư Tây Bắc đường AIII phường 12 TPVT	UBND TP Vũng tàu	150	350	
69	Trường mầm non phường 3	UBND TP Vũng tàu	50	250	
70	XD Cậu lạc bộ hưu trí, Hội cựu chiến binh, người cao tuổi, ban liên lạc tù chính trị	UBND TP Vũng tàu	100	250	
71	Đường Phước thắng TPVT	UBND TP Vũng tàu	50	200	
72	Đường vành đai khu vực đồi Ngọc tước-TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	50	200	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
73	Trường THCS phường 8	UBND TP Vũng tàu	50	160	
74	Đường Ngô quyền phường 10 TPVT	UBND TP Vũng tàu	50	100	
75	XD chung cư tại khu phố 5, phường 5 thành phố Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	150	0	
76	Nạo vét kênh Bến đình	UBND TP Vũng tàu	500	0	
77	BTGPMB hành lang lưới điện 110KV Vũng tàu-Thắng tam	UBND TP Vũng tàu	7.500	6.700	
78	Trường tiểu học xã Hòa hiệp	UBND H.Xuyên mộc	2.000	3.020	QT xong
79	Bãi chứa rác tại Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	600	1.500	
80	Công viên Bờ hồ huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	1.060	1.200	QT xong
81	Hội trường UBND huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	370	480	QT xong
82	Trường tiểu học Láng sim	UBND H.Xuyên mộc	550	640	QT xong
83	Trụ sở UBND xã Tân lâm huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	2.100	2.135	QT xong
84	Khu bán trú trường tiểu học Lê Minh Châu	UBND H.Xuyên mộc	2.500	2.435	QT xong
85	Đường giao thông nội vùng dự án 773 xã Bình châu huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	500	405	
86	Trường THPT Hòa Hội	UBND H.Xuyên mộc	500	115	QT xong
87	Chợ xã Bình châu huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	2.650	2.200	QT xong
88	Nâng cấp đường 27 tháng 4 thị trấn Phước Bửu (bao gồm hạng mục cấp nước)	UBND H.Xuyên mộc	4.000	3.500	
89	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư huyện XM (khu BV cũ)	UBND H.Xuyên mộc	5.790	4.300	
90	Vòng xoay ngã 4 thị trấn Phước bửu huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	4.000	6.500	
91	Trường THCS Bình châu	UBND H.Xuyên mộc	5.100	6.600	Đã hoàn thành
92	Trường tiểu học Bình châu	UBND H.Xuyên mộc	5.200	6.000	Hoàn thành cuối năm 2007

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
93	Trường mầm non xã Hòa Bình	UBND H.Xuyên mộc	3.300	4.000	Đã hoàn thành
94	Trường mầm non Bưng kè xã Hòa Hiệp	UBND H.Xuyên mộc	3.300	4.000	Đã hoàn thành
95	Trường mầm non xã Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	5.800	4.715	Đã hoàn thành
96	Nâng cấp mở rộng trường THCS Hòa hội	UBND H.Xuyên mộc	5.000	3.600	
97	Trường THCS Bưng riềng	UBND H.Xuyên mộc	6.000	4.000	
98	Giai đoạn 3 trường tiểu học Huỳnh Minh Thạnh	UBND H.Xuyên mộc	50	150	
99	Trường mầm non xã Bàu lâm	UBND H.Xuyên mộc	50	100	Chưa duyệt TKDT
100	Trường mầm non xã Phước tân	UBND H.Xuyên mộc	50	100	
101	Trường THPT liên xã Bông trang-Bưng riềng-Bình châu	UBND H.Xuyên mộc	50	100	
102	Đường quy hoạch số 2 thị trấn Phước bửu	UBND H.Xuyên mộc	20	0	
103	Nâng cấp cải tạo đường Cầu dài Phước thuận	UBND H.Xuyên mộc	30	0	
104	Trường tiểu học Bưng kè B	UBND H.Xuyên mộc	50	0	Chưa duyệt TKDT
105	Trường mẫu giáo xã Tân lâm	UBND H.Xuyên mộc	50	0	Chưa duyệt TKDT
106	Trường mầm non Bình châu	UBND H.Xuyên mộc	50	0	
107	Trường mẫu giáo huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	50	0	
108	Trường tiểu học Phước tân xã Phước tân	UBND H.Xuyên mộc	50	0	
109	Nâng cấp trường tiểu học Phước bửu (khối hiệu bộ, khối bộ môn, bán trú)	UBND H.Xuyên mộc	50	0	
110	Đường 328 nối dài-Xóm Rẫy (QH số 5)	UBND H.Xuyên mộc	50	0	
111	Đường 328 đoạn qúa thị trấn Phước bửu	UBND H.Xuyên mộc	50	0	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
112	Đường Gò cát-Chuông quýt	UBND H.Xuyên mộc	70	0	
113	Trường THCS đội 3 giai đoạn 2	UBND H.Xuyên mộc	100	0	
114	Giai đoạn 2 trường THCS Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	100	0	
115	Giai đoạn 2 trường THCS Bông trang	UBND H.Xuyên mộc	100	0	
116	Trường THCS Phước tân xã Phước tân-giai đoạn 2	UBND H.Xuyên mộc	100	0	
117	Trường mầm non Hướng dương xã Phước thuận	UBND H.Xuyên mộc	100	0	
118	Trường tiểu học Gò cát huyện Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	100	0	
119	Hạ tầng khu dân cư Bến lội Bình châu giai đoạn 2	UBND H.Xuyên mộc	100	0	
120	Khu tái định cư Khu ruộng mọi thị trấn Phước bửu	UBND H.Xuyên mộc	150	0	
121	Đường quy hoạch số 26 khu đô thị Phú mỹ thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	2.160	4.063	
122	Trường tiểu học Nguyễn Du xã Hắc dịch	UBND H.Tân thành	2.030	2.870	QT xong
123	Trường THPT Trần Hưng Đạo xã Hội bài	UBND H.Tân thành	0	1.665	
124	Đường quy hoạch số 1 khu dân cư Ngọc hà thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	0	405	QT xong
125	Đường Hội bài-Tóc tiên	UBND H.Tân thành	0	353	QT xong
126	Đường quy hoạch số 8 khu dân cư Ngọc hà thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	0	341	QT xong
127	Đường quy hoạch số 3 khu dân cư Ngọc hà thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	0	335	QT xong
128	Đài tưởng niệm liệt sỹ huyện Tân thành	UBND H.Tân thành	1.000	1.323	QT xong
129	Đường quy hoạch F khu dân cư Ngọc hà thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	1.650	1.850	
130	Đường quy hoạch E khu đô thị Phú mỹ thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	900	840	QT xong
131	Đường quy hoạch H khu đô thị Phú mỹ thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	1.100	1.032	QT xong
132	Đường giao thông nội vùng DA Định canh-định cư xã Châu pha	UBND H.Tân thành	500	363	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
133	Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Tân thành	UBND H.Tân thành	700	504	QT xong
134	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư 2 ha Mỹ xuân	UBND H.Tân thành	1.630	1.300	
135	Đường quy hoạch số 27 khu đô thị Phú mỹ thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	730	389	QT xong
136	Đường quy hoạch số 12 khu đô thị Phú mỹ thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	2.880	2.500	
137	Đường trục chính 46 thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	1.520	1.045	QT xong
138	Đường quy hoạch số 10 khu đô thị Phú mỹ thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	1.660	1.000	
139	Hạ tầng kỹ thuật TT Thương mại huyện Tân thành	UBND H.Tân thành	1.700	500	
140	XD 99 căn hộ tại khu tái định cư 44 ha Vạn hạnh thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	11.000	400	Nhà thầu đang ngưng thi công
141	Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Phú mỹ 44 ha	UBND H.Tân thành	10.000	24.500	
142	XD nhà thô phục vụ tái định cư tại khu vực 2ha Mỹ xuân	UBND H.Tân thành	8.000	13.000	
143	Trường tiểu học Nguyễn Huệ xã Mỹ xuân	UBND H.Tân thành	4.500	6.000	Đã nghiệm thu
144	Trường tiểu học Lý Thường Kiệt xã Phước hòa	UBND H.Tân thành	3.000	4.500	Đã nghiệm thu
145	Đường quy hoạch số 11 thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	460	640	QT xong
146	Trụ sở khối vận và các đoàn thể huyện Tân thành	UBND H.Tân thành	2.700	2.830	QT xong
147	Đường GT nội vùng khai thác sử dụng đất bãi bồi ven biển vùng Hội bài huyện Tân thành. năm 2005	UBND H.Tân thành	5.500	5.270	
148	Mở rộng trường THCS Chu Văn An xã Sông xoài	UBND H.Tân thành	1.000	500	
149	Khối hiệu bộ trường THCS Trương Công Định xã Châu pha	UBND H.Tân thành	4.150	3.500	Đã nghiệm thu
150	Đường số 15 khu TTTM thị trấn Phú Mỹ	UBND H.Tân thành	2.200	1.520	
151	Trường tiểu học Chu hải	UBND H.Tân thành	7.000	4.940	
152	Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Tân thành	UBND H.Tân thành	3.200	0	Chưa triển khai, đã có mặt bằng
153	Trường tiểu học Nguyễn Thị Định xã Tân phước	UBND H.Tân thành	6.000	4.000	Chưa có mặt bằng thi công
154	Trường THCS Phú mỹ	UBND H.Tân thành	5.900	21	Chưa có mặt bằng hoàn chỉnh
155	Đường quy hoạch I khu dân cư Ngọc hà thị trấn Phú mỹ	UBND H.Tân thành	100	204	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
156	Điện chiếu sáng tỉnh lộ 44 từ ngã 3 Vũng vằn đến ngã 3 Lò vôi	UBND H.Long điền	250	1.150	QT xong
157	Đường quy hoạch số 13 thị trấn Long điền	UBND H.Long điền	1.200	1.400	QT xong
158	Đường quy hoạch số 10 tại thị trấn Long điền	UBND H.Long điền	350	500	QT xong
159	Trường mẫu giáo Long Hải	UBND H.Long điền	330	390	QT xong
160	Đường quy hoạch số 12 thị trấn Long điền	UBND H.Long điền	450	400	QT xong
161	Trường THPT bán công Long điền	UBND H.Long điền	1.700	1.500	QT xong
162	Nhà văn hóa-Trung tâm VHTT Bàu thành huyện Long đất	UBND H.Long điền	2.600	2.400	QT xong
163	Đường quy hoạch số 6 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	2.000	1.600	
164	Trường tiểu học Phước hưng 2	UBND H.Long điền	4.000	3.500	QT xong
165	Đường quy hoạch số 4 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	3.600	3.100	QT xong
166	Nâng cấp Hương lộ 5-Phước tỉnh	UBND H.Long điền	5.000	3.300	
167	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	7.400	5.000	
168	Đường quy hoạch số 2 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	3.000	8.000	Hoàn thành tháng 9/2007
169	Đường 44A giai đoạn II	UBND H.Long điền	4.000	7.000	
170	Trường tiểu học Long Hải 1	UBND H.Long điền	6.000	8.000	Đã hoàn thành
171	Trường THCS xã Tam phước	UBND H.Long điền	5.500	6.600	Hoàn thành cuối năm
172	Đường quy hoạch số 3 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	4.000	4.200	
173	Trường tiểu học Long hải 4	UBND H.Long điền	6.500	5.500	Đã hoàn thành
174	Đường quy hoạch số 1 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	3.500	1.200	
175	Trường THCS Phước tỉnh 2	UBND H.Long điền	6.000	3.000	
176	Trường tiểu học An Nhứt	UBND H.Long điền	50	10	
177	Trường THCS Phước hưng 2	UBND H.Long điền	50	10	
178	Trường mẫu giáo xã Tam phước huyện Long điền	UBND H.Long điền	50	10	
179	Trường mẫu giáo xã An nhứt huyện Long điền	UBND H.Long điền	50	10	
180	Trường mẫu giáo Long hải 2 huyện Long điền	UBND H.Long điền	50	10	
181	Đường vào và hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Phước tỉnh	UBND H.Long điền	50	10	
182	Khu nhà xây thô tái định cư 2 thị trấn Long điền (lô B)	UBND H.Long điền	50	10	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
183	Khu nhà xây thô tái định cư thị trấn Long Hải (lô B1)	UBND H.Long điền	50	10	
184	Khu nhà xây thô tái định cư xã Phước tỉnh (lô E)	UBND H.Long điền	50	10	
185	Trường THCS xã Phước hải	UBND H.Đất đỏ	1.000	2.700	QT xong
186	Trường tiểu học Phước hải 2	UBND H.Đất đỏ	800	2.000	QT xong
187	Trường mẫu giáo Phước thạnh	UBND H.Đất đỏ	1.180	1.370	QT xong
188	Đền liệt sỹ trên khu căn cứ Minh Đạm	UBND H.Đất đỏ	2.900	3.000	QT xong
189	Trường tiểu học Phước lợi	UBND H.Đất đỏ	1.300	1.320	QT xong
190	Xây dựng sân đa năng trường THPT Võ Thị Sáu huyện Đất đỏ	UBND H.Đất đỏ	1.570	1.200	QT xong
191	Trường mẫu giáo Phước Hải	UBND H.Đất đỏ	600	200	QT xong
192	HTKT Trung tâm hành chính huyện Đất đỏ	UBND H.Đất đỏ	11.520	10.660	QT xong
193	Trường tiểu học Láng Dài 1	UBND H.Đất đỏ	5.890	3.800	QT xong
194	Cải tạo nâng cấp tỉnh lộ 52 qua khu trung tâm xã Long tân	UBND H.Đất đỏ	0	1.000	Ngưng triển khai thi công, bố trí vốn BTGPMB
195	Nghĩa địa huyện Long đất tại Lộc an	UBND H.Đất đỏ	3.070	2.000	
196	Trường THCS Láng Dài	UBND H.Đất đỏ	7.000	3.700	QT xong
197	Trường THCS Long tân	UBND H.Đất đỏ	8.000	4.270	Đã nghiệm thu
198	Trường tiểu học Long tân	UBND H.Đất đỏ	6.000	70	Không có mặt bằng, không triển khai
199	Trường tiểu học Lộc an	UBND H.Đất đỏ	2.150	3.000	
200	Trường tiểu học Võ Thị Sáu	UBND H.Đất đỏ	4.000	2.800	
201	XD Trung tâm hành chính huyện Đất đỏ	UBND H.Đất đỏ	20	14.000	
202	Đường du lịch và cầu An điền Lộc an	UBND H.Đất đỏ	100	10	Không triển khai vì trùng với DA du lịch
203	Chung cư cho người thu nhập thấp	UBND H.Côn đảo	100	0	
204	Cải tạo nâng cấp đường và hệ thống thoát nước nội thị	UBND H.Côn đảo	200	35	
205	Cải tạo lưới điện 22KV Côn đảo	UBND H.Côn đảo	250	0	
206	Trạm xử lý rác tại Côn đảo	UBND H.Côn đảo	300	0	
207	Vỉa hè, chiếu sáng, cây xanh, cấp thoát nước đường số 4, 6, 16 thị trấn Ngãi giao	UBND H.Châu đức	0	1.735	QT xong

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
208	Trường tiểu học Bình giã	UBND H.Châu đức	0	750	QT xong
209	Trường THCS Đá bạc	UBND H.Châu đức	0	472	QT xong
210	Trụ sở UBND xã Suối nghệ	UBND H.Châu đức	0	320	QT xong
211	Trường THCS Suối rao	UBND H.Châu đức	0	292	QT xong
212	Mở rộng trụ sở UBND huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	372	660	
213	Trường tiểu học Trần Nguyên Hãn xã Xà bang	UBND H.Châu đức	1.950	2.235	QT xong
214	Đường giao thông nội vùng DA ổn định dân di cư tự do xã Đá bạc	UBND H.Châu đức	4.800	4.720	
215	Đường liên thôn Sông xoài 3-Sông xoài 4 xã Láng lớn huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	1.758	1.141	
216	Đường số 13 và 02 nhánh 11A, 14A TT Ngãi giao	UBND H.Châu đức	1.260	540	
217	Đường giao thông nội vùng dự án ĐCĐC Xuân sơn-Đá bạc-Suối nghệ	UBND H.Châu đức	4.700	3.860	
218	Nâng cấp đường Bình giã-Ngãi giao-Quảng thành	UBND H.Châu đức	1.115	250	
219	Nâng cấp đường Suối nghệ-Mụ bân	UBND H.Châu đức	3.200	2.300	
220	Công viên phía trước trụ sở Huyện ủy và UBND huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	1.782	400	
221	Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	3.040	1.650	
222	Hạ tầng giai đoạn 2 khu TT Thương mại thị trấn Ngãi giao (vĩa hè, cấp nước, đường nội bộ)	UBND H.Châu đức	2.554	1.124	
223	Xây dựng khu nhà ở tái định cư (lô A, B, C, D) thị trấn Ngãi giao huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	3.500	1.825	
224	Trường tiểu học Nguyễn thị Minh Khai thị trấn Ngãi giao	UBND H.Châu đức	2.690	810	QT xong
225	Trường tiểu học Phú xuân TT Ngãi giao	UBND H.Châu đức	3.000	8.000	Đã nghiệm thu
226	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ xã Bình giã	UBND H.Châu đức	4.000	7.000	
227	Đường Bình giã-Đá bạc	UBND H.Châu đức	2.000	3.700	
228	Đường Suối nghệ-Nghĩa thành	UBND H.Châu đức	1.500	3.150	Đã nghiệm thu

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
229	Đường vào xã Cù bị	UBND H.Châu đức	2.000	3.590	
230	Trường mầm non khu vực Xuân sơn-Sơn bình huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	3.500	5.000	
231	Đường Xuân sơn-Đá bạc	UBND H.Châu đức	3.000	4.390	
232	Đường 31 xã Nghiã thành	UBND H.Châu đức	1.500	2.500	
233	Trường mầm non xã Láng lớn	UBND H.Châu đức	4.000	4.650	
234	Trường mầm non khu vực Suối nghệ-Nghĩa thành	UBND H.Châu đức	3.000	3.400	
235	Cải tạo nâng cấp đường QL56-Bàu chinh huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	1.000	1.300	Đã nghiệm thu
236	Trụ sở UBND thị trấn Ngãi giao	UBND H.Châu đức	1.000	20	không có mặt bằng, đã bố trí quá 2 năm, KH 2008 không tiếp tục bố trí
237	Đường quy hoạch số 2 và số 4 thị trấn Ngãi giao (đoạn phía Đông QL 56)	UBND H.Châu đức	1.700	700	
238	Nhà ăn và nhà nghỉ trưa cho CB-Công chức huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	2.200	20	không có mặt bằng, đã bố trí quá 2 năm, KH 2008 không tiếp tục bố trí
239	Cơ sở hạ tầng làng nghề TTCN thị trấn Ngãi giao	UBND H.Châu đức	4.500	2.310	
240	TT văn hóa thể thao huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	4.000	750	không có mặt bằng, đã bố trí quá 2 năm, KH 2008 không tiếp tục bố trí
241	Trường mầm non khu vực Bình giã-Bình trung huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	2.500	20	Không có mặt bằng, 2008 bố trí chuẩn bị đầu tư
242	Hệ cấp nước xã Hòa Hiệp	TTNSH&VSMT	2.435	3.425	
243	Hệ cấp nước Láng dài	TTNSH&VSMT		22	
244	Mở rộng các hệ cấp nước Châu đức-Xuyên mộc-Tân thành	TTNSH&VSMT	4.000	9.000	
245	Mở rộng các hệ cấp nước Long điền-Đất đỏ-Bà rịa	TTNSH&VSMT	3.000	6.500	
246	Nhà máy nước ngầm Long tân	TTNSH&VSMT	5.000	8.000	
247	Hệ cấp nước xã Hòa Hội	TTNSH&VSMT	3.000	5.000	
248	Hệ cấp nước Quảng thành	TTNSH&VSMT	2.500	4.200	
249	Hệ cấp nước Phước thuận giai đoạn 2	TTNSH&VSMT	5.000	13.500	
250	Tuyến ống chuyển tải D300 Phước hội-Phước hải	TTNSH&VSMT	1.650	4.500	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
251	XD Trạm quan trắc và phân tích môi trường Lộc an	TT quan trắc và phân tích môi trường	1.500	1.365	
252	QH 1/500 khu biệt thự Bãi sau phường Thắng tam	TT Phát triển quỹ đất		5	
253	S/c phòng thí nghiệm và văn phòng làm việc cho Trung tâm kiểm định chất lượng công trình giao thông	TT Kiểm định chất lượng CTGT	2.030	1.650	
254	Nhà văn hóa thanh niên	Tỉnh Đoàn	1.300	545	
255	Thiết bị thư viện điện tử	Thư viện Tỉnh	235	0	
256	Trang thiết bị các khoa BV Bà rịa	Sở Y tế	10.000	8.955	
257	Hệ thống chống sét lan truyền và hệ thống chữa cháy vách tường 02 BV tỉnh và các trung tâm y tế	Sở Y tế	2.800	400	
258	Trường Trung học y tế	Sở Y tế	40	10	
259	HTKT Đài phát hình quốc gia kênh 38UHF	Sở Xây dựng	520	0	
260	Cổng hàng rào TT GDLĐXH Xuyên mộc	Sở Xây dựng	585	0	
261	Trung tâm TDTT Xuyên mộc	Sở Xây dựng	1.100	200	
262	Trường nuôi dạy trẻ khiếm thính Bà rịa	Sở Xây dựng	902	0	
263	Xây dựng Trung tâm giáo dục lao động xã hội tại Xuyên mộc (giai đoạn 1)	Sở Xây dựng	5.000	4.000	
264	Đài Phát thanh truyền hình Tỉnh (Trung tâm PTTH tại BR)	Sở Xây dựng	3.000	45	
265	Đường Vành đai-Thị xã Bà rịa (QL55 dự kiến) lý trình km0+000 - km2+666,72 thuộc Trung tâm Hành chính tỉnh	Sở Xây dựng	1.000	2.000	
266	Trung tâm Văn hóa-Thông tin Tỉnh	Sở Xây dựng	2.500	500	
267	Trường chuyên Lê Qúy Đôn TP Vũng tàu	Sở Xây dựng	250	1.100	
268	Sạn nền phần mở rộng Trung tâm Hành chính-Chính trị Tỉnh	Sở Xây dựng	20	150	
269	XD mới BV thành phố Vũng tàu	Sở Xây dựng	500	400	
270	Đường liền kề phía Bắc trung tâm hành chính tỉnh	Sở Xây dựng	2.850	200	
271	Điều chỉnh cục bộ QH tổng thể Long sơn 1/10.000	Sở Xây dựng	50	450	
272	Điều chỉnh QH chung xây dựng đô thị mới Phú mỹ 1/10.000	Sở Xây dựng	100	300	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
273	Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bà rịa-Vũng tàu	Sở Xây dựng	100	300	
274	Bia đài chiến thắng Tầm bồ	Sở VHTT	500	0	
275	Tượng đài chiến thắng Bình giã giai đoạn 3	Sở VHTT	932	0	
276	Rà soát QH ngành thương mại đến 2020	Sở Thương mại	100	0	
277	Mở rộng Trung tâm cô nhi khuyết tật thị xã Bà rịa	Sở LĐ-TBXH	506	340	
278	Trung tâm nuôi dưỡng dạy nghề TP Vũng tàu	Sở LĐ-TBXH	1.300	0	
279	Trường dạy nghề tại huyện Tân thành	Sở LĐ-TBXH	25.000	10.000	Không đầu tư thiết bị
280	XD phòng làm việc của Trung tâm nghiên cứu phát triển và Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và kho lưu trữ hồ sơ sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở KH và ĐT	10	485	
281	Điều chỉnh QH tổng thể phát triển KT-XH tỉnh BR-VT thời kỳ 2000-2006-2020 đã được phê duyệt tại QĐ 15 của Thủ tướng Chính phủ	Sở KH và ĐT	150	0	
282	Rà soát Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh BR-VT thời kỳ 2000-2006-2020 và lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường tổng thể	Sở KH và ĐT	300	100	
283	Đường Nguyễn An Ninh (Ngã 4 Giếng nước-Bến đình)	Sở GTVT	2.000	2.900	QT xong
284	Lắp đặt bảng tên đường và bảng chỉ dẫn địa danh trên địa bàn TP Vũng tàu	Sở GTVT	0	684	
285	Đường Phan Chu Trinh TPVT	Sở GTVT	0	85	QT xong
286	HTKT khu Thùy vân	Sở GTVT	0	71	QT xong
287	Trường công nhân kỹ thuật GTVT	Sở GTVT	267	112	
288	Đường Lê Lợi TP Vũng tàu	Sở GTVT	1.500	600	
289	Đường Phước tân-Châu pha	Sở GTVT	1.600	0	
290	Cầu và đường sang Gò găng TP Vũng tàu	Sở GTVT	60.000	72.000	
291	Nâng cấp QL 55 đoạn qua tỉnh Bà rịa-Vũng tàu	Sở GTVT	17.200	26.200	Bộ: 104,1 tỷ; Tỉnh: 37,5 tỷ, phần vốn của tỉnh đến hết 2006 còn lại phải bố trí 9 tỷ. Vốn TW đến hết 2006 đã bố trí 36,6 tỷ, còn lại 67,5 tỷ đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
292	Đường 30/4 TP Vũng tàu	Sở GTVT	4.000	6.000	Thi công đoạn từ ngã 4 giếng nước đến ngã 3 Chí linh
293	Sửa chữa lớn đường Lê Hồng Phong TP Vũng tàu	Sở GTVT	500	656	
294	Đường 51B (Đoạn cuối QL 51)	Sở GTVT	110.000	97.800	Bộ: 142 tỷ, Tỉnh: 356,8 tỷ, phần vốn của tỉnh đến hết 2006 còn lại 209,3 tỷ, vốn TW còn lại 72,8 tỷ
295	Nâng cấp đường lên Núi Lớn TP Vũng tàu	Sở GTVT	50	0	VB số 6918/UBND.VP ngày 22/11/2005 của UBND Tỉnh
296	QH chi tiết GTVT đường thủy nội địa tỉnh BR-VT	Sở GTVT	0	181	QT xong
297	Rà soát điều chỉnh quy hoạch tổng thể GTVT tỉnh BR-VT đến năm 2020	Sở GTVT	50	0	VB số 4843/UBND-VP ngày 24/8/05 của UBND Tỉnh
298	Quy hoạch các vị trí đổ bùn nạo vét trên địa bàn Tỉnh	Sở GTVT	50	0	
299	Trường Cao đẳng sư phạm	Sở GD và ĐT	2.240	1.000	
300	Đường Núi Dinh	Sở Du lịch	5.000	3.100	
301	QH khu du lịch Xuân sơn-Ngãi giao	Sở Du lịch	50	400	
302	QH khu du lịch Núi Dinh	Sở Du lịch	85	0	Đang quyết toán
303	QH Khu du lịch thác Hoà bình	Sở Du lịch	100	0	Đã duyệt QH
304	QH khu du lịch Núi Minh đạm	Sở Du lịch	216	0	Đang quyết toán
305	Cải tạo và phát triển lưới điện (5 DA)	Sở Công nghiệp	5.680	12.000	
306	Sửa chữa nhỏ trụ sở Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh BR-VT	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị	10	350	VB số 5172/UB-VP ngày 09/9/05 của UBND Tỉnh
307	Hệ thống phát thanh-Thiết bị chuyên dùng Đài PTTH Tỉnh	Đài PTTH Tỉnh	2.412	2.136	
308	Đài Phát thanh truyền hình Tỉnh (Thiết bị kỹ thuật truyền hình-Thiết bị chuyên dùng)	Đài PTTH Tỉnh	200	10	
309	Tuyến cống hộp thoát nước đường số 11 thị xã Bà rịa	Cty Thoát nước đô thị tỉnh BR-VT	4.000	18.000	
310	Dự án ODA thu gom và xử lý nước thải TP Vũng tàu	Cty Thoát nước đô thị tỉnh BR-VT	220.000	200.000	Tổng: 524.738 tr. Vốn đối ứng: 211,13 tỷ (đền bù 26 tỷ)

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
311	Tuyến cống hợp thoát nước chính thành phố Vũng tàu	Cty Thoát nước đô thị tỉnh BR-VT	100	500	
312	Hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Phú mỹ 1	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PM1	91.000	110.000	
313	Hai tuyến cống thoát nước mưa KCN Phú mỹ 1 ra sông Thị vải	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PM1	6.500	8.000	
314	Hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Đông xuyên	Cty ĐTKT HTKT KCN ĐX&PM1	6.000	2.000	
315	Trường mầm non 2 Chí linh TP Vũng tàu	Cty Đầu tư Phát triển-Xây dựng	850	0	
316	Hỗ trợ bồi thường GPMB hồ Đá đen	Cty Cấp nước BR-VT		126	
317	Kiên cố hoá kênh mương đập Sông Xoài	CC Quản lý thủy nông	900	135	
318	Kiên cố hoá kênh mương hồ Suối Các	CC Quản lý thủy nông	1.000	0	
319	Khảo sát đo đạc bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 một số khu vực trên địa bàn huyện Côn đảo	BQL PT Côn đảo	300	700	
320	QH du lịch Côn đảo	BQL PT Côn đảo	200	0	
321	Điều chỉnh QH bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích Côn đảo	BQL PT Côn đảo	200	0	
322	Quy hoạch chi tiết xây dựng 3 khu vực: Trung tâm, Cỏ Ống, Bến Đầm	BQL PT Côn đảo	300	0	
323	Lập quy hoạch điều chỉnh Vườn quốc gia Côn Đảo (rà soát điều chỉnh QH, đề xuất giải pháp bảo vệ và phát huy giá trị Vườn quốc gia)	BQL PT Côn đảo	300	0	
324	Điều chỉnh QH xây dựng chung Côn Đảo	BQL PT Côn đảo	350	0	
325	Cải tạo nâng cấp cảng Côn đảo tại Vũng tàu	BQL Cảng Bến đầm	5.000	0	Chưa đấu thầu
326	Hạ tầng (san lấp và kè bảo vệ) kho bãi chứa hàng tại cảng Bến đầm	BQL Cảng Bến đầm	200	165	
327	Nâng cấp cải tạo đường Chinfon đoạn từ QL51 đến hàng rào KCN Phú mỹ 1	BQL các khu CN BR-VT	5.500	8.000	
328	Nâng cấp cải tạo đường từ QL51 vào cảng Baria Serece	BQL các khu CN BR-VT	5.000	100	
329	Đường vào khu công nghiệp Mỹ xuân B1 mở rộng	BQL các khu CN BR-VT	4.800	6.000	

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	KH 2007 điều chỉnh tháng 11/07	Ghi chú
330	Hỗ trợ xây dựng trụ sở huyện đội Đất đỏ	BCHQS Tỉnh	3.000	4.000	Hỗ trợ bồi thường và hạ tầng
331	Nhà khách của Bộ chỉ huy quân sự Tỉnh	BCHQS Tỉnh	1.500	55	
332	Khu kỹ thuật bảo đảm tác chiến của Bộ đội Biên phòng Tỉnh BR-VT	BCH Biên phòng Tỉnh	630	378	
333	Doanh trại đại đội huấn luyện C19 BCH Biên phòng Tỉnh	BCH Biên phòng Tỉnh	2.490	0	
334	Hỗ trợ BCH Biên phòng tỉnh cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước, sân chào cờ	BCH Biên phòng Tỉnh	10	400	
335	Trùng tu tôn tạo di tích lịch sử Trận địa pháo cổ Núi Lớn	Bảo tàng Tỉnh	582	0	
336	XD chung cư số 11 Lý thường Kiệt	XN QL và KD nhà	5.500	2.525	
337	Cải tạo nâng cấp Khu nhà khách Tỉnh ủy tại Vũng tàu (nhà khách Hương Phong)	VP Tỉnh ủy	1.975	910	